

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 08 – 09 – 2023

*“V/v yêu cầu thay đổi người
trực tiếp nuôi con”*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Kinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Trường

2. Ông Nguyễn Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Giàu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Q - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 09 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 186/2023/TL.ST-HNGĐ, ngày 22 tháng 06 năm 2023 về việc tranh chấp yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2023/QĐXX-ST ngày 18 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2023/QĐ-HNGĐ ngày 30/08/2023 giữa các đương sự:

1/Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim T - Sinh năm 2000 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Đ, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hậu Giang

2/ Bị đơn: Ông Thái Hoàng P - sinh năm 1999 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án, Nguyên đơn trình bày: bà T và ông P tiến tới hôn nhân trên cơ sở tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2019, vợ chồng sống chung hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn nên ông bà thuận tình ly hôn. Tại quyết định số 59/2023/QĐST-HNGĐ ngày 26/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành ghi nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông Thái Hoàng P và bà Nguyễn Thị Kim T; theo đó bà T thỏa thuận đồng ý giao con chung là cháu T1 Hoàng Gia H (nam); sinh ngày 26/11/2021 cho ông Thái Hoàng P chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi thành niên. Sau đó bà có nhớ thương con nên thường tìm đến nhà ông P để thăm, lo cho con và rước con về nhà chơi nhưng lần nào cũng bị mẹ ông P là bà Võ Thị P1 cố ý ngăn cản và viện lý do con bị bệnh nên không cho bà gặp mặt con. Bà có hỏi thăm xóm giềng lân cận tại đây thì được biết thông tin là bà P1 thường

nhờ những người hàng xóm trông giữ giùm con bà và căn dặn khi nào gặp bà qua thăm thì mang con bà bỏ trốn không cho bà gặp cháu H nên bà P1 cố ý cản ngăn chia tách tình cảm của mẹ con bà, nhiều lần bà đến thăm con nhưng bà P1 không cho bà được gặp cháu H.

Hiện tại bà đang là thợ nail tại thành phố Cần Thơ, thu nhập hàng tháng hơn 7.000.000 đồng và bà đang ở chung cha mẹ ruột tại ấp Đ, thị trấn N, hàng ngày đi làm sáng đi chiều về nên có thời gian chăm sóc con chung. Do đó bà đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho bà được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Cháu T2 Hoàng Gia H đến khi thành niên, không yêu cầu ông P cấp dưỡng và dành quyền thăm nom cho ông phúc.

Quá trình giải quyết và tại phiên tòa bị đơn ông Thái Hoàng P trình bày: Ông không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà T với lý do hiện tại ông vẫn đang chăm sóc cháu H tốt, ông và gia đình vẫn tạo mọi điều kiện cho phép bà T đến để thăm nom chăm sóc con chung, trước đây vợ chồng ông bà đi làm ăn xa cũng có gửi cháu H cho ông bà Võ Thị P1 là cha mẹ ông nuôi dưỡng thời gian khoảng 7 tháng, thời gian này con ông vẫn được gia đình chăm sóc tốt, hiện tại ông có công việc ổn định từ nhiều tháng cho đến nay, hiện ông làm Bếp trưởng tại Lộc vùng quán tại thành phố Cần Thơ, có thu nhập ổn định là khoảng 18.000.000 đồng/tháng, có chỗ ở ổn định và thời gian chăm sóc con chung. Ông và gia đình vẫn tạo điều kiện cho bà T và gia đình bà T đến chăm sóc nuôi dưỡng con chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án xác định việc thụ lý, thu thập chứng cứ cũng như thủ tục tố tụng tại phiên tòa của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng quy định của pháp luật; nguyên đơn, bị đơn chấp hành tốt pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm xét xử, thụ lý đúng thẩm quyền, Ngoài ra các thủ tục tố tụng được tổng đạt cho đương sự và gửi cho viện kiểm sát đúng thời hạn, các thủ tục tố tụng tại phiên tòa, xét hỏi, tranh luận được tiến hành bảo đảm và đúng quy định pháp luật tố tụng.

Về nội dung giải quyết vụ án: Áp dụng: Khoản 3 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147; Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q1;

Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim T về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cháu Thái Hoàng Gia H1 (nam) sinh ngày 26/11/2021.

2. Về con chung: Tiếp tục giao con chung cháu Thái Hoàng Gia H1 (nam) sinh ngày 26/11/2021 cho ông Thái Hoàng P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi thành niên hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà Nguyễn Thị Kim T không ai được quyền cản trở.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của bà T cần giải quyết, Tòa án xác định đây là vụ án về hôn nhân và gia đình về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014/Khoản 3 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân.

Bị đơn ông Thái Hoàng P đăng ký thường trú và cư trú tại ấp Đ, xã Đ, huyện C nên căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành theo trình tự sơ thẩm.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án: Ông Thái Hoàng P và bà Nguyễn Thị Kim T là vợ chồng thuận tình ly hôn theo Quyết định số 59/2023/QĐST-HNGĐ ngày 26/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành; theo đó bà T và ông P thỏa thuận ly hôn và thống nhất giao con chung Thái Hoàng Gia H1 (nam) sinh ngày 26/11/2021 cho ông Thái Hoàng P nuôi dưỡng đến khi thành niên, bà T cho rằng ông P và gia đình ông P cản trở việc bà thăm nom, chăm sóc giáo dục và nuôi con chung nên khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

[3] Xét yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung của bà T:

Xét về điều kiện nuôi con chung cho thấy hiện tại cả bà T và ông P đều có chỗ hợp pháp ở cùng cha mẹ ruột nên các bên đều có chỗ ở bảo đảm điều kiện nuôi con chung.

Về có công việc phù hợp, nhất định để tạo ra thu nhập theo đó, bà T trình bày hiện đang làm nghề nail và nối mi tại thành phố Cần Thơ có nguồn thu nhập khoảng 7.000.000 đồng. Ông P hiện đang làm đầu bếp tại L tại thành phố Cần Thơ thu nhập thực lĩnh theo xác nhận nơi ông P đang làm là hơn 18.000.000 đồng/tháng.

Về thời gian chăm sóc con chung hàng ngày cả bà T và ông P đều xác định khi đi làm thì cũng phải giao cháu H1 cho ông bà N, Ngoại hai bên để chăm sóc trong thời gian đi làm đến chiều về nhà thì mới trực tiếp chăm sóc con chung.

Cả bà T và ông P cũng xác định trước đây khi chưa ly hôn ông bà đã từng có thời gian gửi cháu H1 cho bà P1, ông Thái Hoàng V (ông bà nội cháu H1) chăm sóc một thời gian để ông bà đi làm ăn xa, sau khi ông bà làm ăn về thì cháu vẫn phát triển bình thường, cho thấy môi trường sống hiện tại bên gia đình ông P đối với cháu H1 là phù hợp, hơn nữa ông P có nghề nghiệp với nguồn thu nhập cao, ổn định, có đạo đức tốt, không vi phạm pháp luật.

[4] Như vậy, từ khi cháu H1 được giao cho phía ông P chăm sóc cho đến hiện nay thì bà T cũng xác định cháu được phía ông P và gia đình chồng chăm sóc tốt, hơn nữa theo quyết định thuận tình ly hôn thì bà T cũng thống nhất giao con chung cho ông P nuôi dưỡng, cháu cũng quen với môi trường nuôi dưỡng, sự quan tâm, yêu thương, chăm sóc của cha ruột và gia đình ông P, qua xem xét hiện tại cháu vẫn phát triển tốt về thể chất lẫn tinh thần, theo các tài liệu hồ sơ thể hiện trong thời gian ông P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, cháu H1 được quan tâm chăm sóc tốt về thể chất lẫn tinh thần, phát triển bình thường, sức khỏe tốt, không bị bệnh gì liên quan đến sức

khỏe (có xác nhận kiểm tra sức khỏe của cơ quan y tế là Bệnh viện N1 thuộc Sở y tế thành phố C ngày 23/08/2023). Tại phiên tòa, phía gia đình ông P và ông Thái Hoàng P xác định từ trước đến nay vẫn tạo điều kiện cho bà T đến để thăm nom, chăm sóc kể cả rước cháu H1 về gia đình ngoại của cháu H1 để chăm sóc, nuôi dưỡng không ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc nuôi dưỡng cháu H1 của bà T. Hơn nữa qua xác minh tại chính quyền địa phương Ấp Đ, xã Đ nơi ông P sinh sống xác định ông P đang nuôi dưỡng chăm sóc cháu H1, còn việc gia đình bà P1, ông V ngăn cản là không có, trước đến nay bà T không có trình báo địa phương việc bà gia đình bị đơn ngăn cản hay cản trở việc thăm nom cháu H1 của bà T.

Hơn nữa, bà Nguyễn Thị Kim T cũng xác định nếu giao con chung cho bà T nuôi dưỡng thì bà cũng phải giao cháu Thái Hoàng Gia H1 cho ông bà ngoại (cha mẹ bà T) chăm sóc nuôi dưỡng phụ lúc bà đi làm hàng ngày để có thời gian đi làm để có nguồn thu nhập ổn định nuôi con chung. Ngoài ra, từ trước đến nay ông P không vi phạm pháp luật, nghiện ma túy, chưa kết hôn với người khác, cũng không ngược đãi bạo hành với con nên đủ điều kiện tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc con chung.

[5] Căn cứ khoản 2 Điều 84 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014 về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn quy định:

“... 2. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây:

a) Cha, mẹ có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con;

b) Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con...”

[6] Như vậy, xét toàn bộ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa đến thời điểm xét xử sơ thẩm đều thể hiện ông P đang nuôi cháu H1 và có đủ điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu H1 theo quy định pháp luật nêu trên nên Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc nhiều mặt sự phát triển bình thường, tránh làm xáo trộn cuộc sống, thay đổi chỗ ở ổn định, tâm sinh lý trẻ nhỏ nên không chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung của bà Nguyễn Thị Kim T.

[7] Từ những tình tiết, chứng cứ nêu trên, xét đề nghị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, cầu khởi kiện của Nguyên đơn là không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 3 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147; Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q1;

1. Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim T về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cháu Thái Hoàng Gia H1 (nam) sinh ngày 26/11/2021.

2. Về con chung: Tiếp tục giao con chung cháu Thái Hoàng Gia H1 (nam) sinh ngày 26/11/2021 cho ông Thái Hoàng P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi thành niên hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà Nguyễn Thị Kim T không ai được quyền cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Kim T phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng). Chuyển 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0011210 ngày 22 tháng 06 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành thành án phí (bà T đã nộp xong).

4. Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- CCTHADS h.Châu Thành;
- VKSND h.Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Kính